QUY CHẾ
VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Số hiệu văn bản	01/2026/QCH-BKS
Ngày ban hành	xx/xx/2026
Ngày hiệu lực	xx/xx/2026

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

MỤC LỤC

CHƯƠNG I 1
Điều 1. Vị trí, vai trò của Ban kiểm soát 1
Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát 1
Điều 3. Quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát 4
Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát 4
Điều 5. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát 5
CHƯƠNG II 6
Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Thành viên Ban kiểm soát 6
Điều 7. Những trường hợp đương nhiên mất tư cách 6
Điều 8. Đề cử, ứng cử; Bãi nhiệm, miễn nhiệm 7
Điều 9. Cung cấp, công bố công khai thông tin 8
Điều 10. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát 9
Điều 11. Các quan hệ công việc 11
Điều 12. Cuộc họp của Ban kiểm soát 12
Điều 13. Thể thức lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản 13
CHƯƠNG III 15
Điều 14. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện 15

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

QUY CHẾ
VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

BAN KIỂM SOÁT

- *Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/1/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này ("Luật các Tổ chức tín dụng 2024");*
- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 ("Luật Doanh nghiệp 2020");*
- *Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;*
- *Căn cứ vào Thông tư 83/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;*
- *Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank);*
- *Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên VPBank năm 2026 văn bản số NQ1/2026/NQ-ĐHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày xx/04/2026.*

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, vai trò của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu thực hiện giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị[1].

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát[2]

1. Giám sát hoạt động quản trị, điều hành Ngân hàng trong việc tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị VPBank; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng và Điều lệ VPBank;

[1] Điều 51 và Điều 67 Luật các tổ chức tín dụng 2024
[2] Điều 52 Luật các tổ chức tín dụng 2024;

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

2. Ban hành quy định nội bộ của Ban kiểm soát theo quy định pháp luật từng thời kỳ; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban kiểm soát, quy định nội bộ của VPBank về kế toán, báo cáo;

3. Tổ chức thực hiện kiểm toán nội bộ; được tiếp cận, cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản trị, điều hành VPBank, có quyền sử dụng các nguồn lực của VPBank để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; được thuê chuyên gia, tư vấn độc lập và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát;

4. Giám sát thực trạng tài chính, thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hằng năm của VPBank; báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính; đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;

5. Giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của VPBank thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Định kỳ hằng năm, lập và gửi báo cáo kết quả giám sát cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

6. Giám sát việc chấp hành các quy định tại Chương VII của Luật các tổ chức tín dụng về các hạn chế để đảm bảo an toàn trong hoạt động VPBank;

7. Kiểm tra sổ sách kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của VPBank khi thấy cần thiết hoặc trong các trường hợp sau đây:

   a. Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

   b. Theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn, nhóm cổ đông lớn phù hợp với Pháp luật. Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu;

      Để thực hiện công việc này tất cả các bộ phận liên quan trong ngân hàng cần thực hiện cung cấp hồ sơ, tài liệu, các trao đổi giải trình ngay khi Ban kiểm soát có yêu cầu và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu việc cung cấp chậm trễ làm ảnh hưởng đến thời gian kiểm tra của Ban kiểm soát.

8. Kịp thời thông báo cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị khi phát hiện người quản lý, người điều hành VPBank có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định nội bộ của VPBank, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT; yêu cầu người

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả (nếu có);

- *Đối với hành vi vi phạm của người quản lý là Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị: Kịp thời thông báo cho Đại hội đồng cổ đông;*
- *Đối với hành vi vi phạm của người quản lý, người điều hành khác: Kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị.*

9. Lập danh sách cổ đông sáng lập trong thời hạn 05 năm kể từ ngày là cổ đông sáng lập, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc của VPBank, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này;

10. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Điều lệ VPBank (nếu có);

11. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật các tổ chức tín dụng, hoặc vượt quá thẩm quyền được giao hoặc trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ VPBank;

12. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ;

13. Kịp thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước về các hành vi vi phạm quy định tại các khoản 6, 8 và 11 Điều này và các hành vi vi phạm về tỷ lệ sở hữu cổ phần, người có liên quan theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng;

14. Quy định cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ phận kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật[3];

15. Giám sát, đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của thành viên Ban kiểm soát, kiểm toán viên nội bộ; Giám sát, đánh giá bộ phận kiểm toán nội bộ, Trưởng kiểm toán nội bộ trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định Pháp luật và quy đinh nội bộ của BKS từng thời kỳ (nếu có)[4];

16. Ban hành kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm theo đề nghị của Trưởng kiểm toán nội bộ sau khi tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc[5];

17. Phê duyệt áo cáo hàng năm về Kiểm toán nội bộ và phê duyệt báo cáo kết quả kiểm toán

[3] Tham khảo Điều 6 Thông tư 83/2025/TT-NHNN (đã sửa đổi, bổ sung)
[4] Điều 12 khoản 2 điểm b Thông tư 83/2025/TT-NHNN; Điều 72 khoản 1 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
[5] Khoản 2 Điều 69 Thông tư 83/2025/TT-NHNN

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

nội bộ để gửi Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc[6];

18. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ của VPBank.

Điều 3. Quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát[7]

1. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát theo các quy định tại Quy chế này và chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình;

2. Triệu tập và làm chủ tọa cuộc họp Ban kiểm soát;

3. Thay mặt Ban kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát;

4. Thay mặt Ban kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại khoản 11 Điều 52 Luật các tổ chức tín dụng hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường;

5. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền phát biểu ý kiến nhưng không được quyền biểu quyết;

6. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị nếu ý kiến đó khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông;

7. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát;

8. Bảo đảm các thành viên Ban kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban kiểm soát phải xem xét;

9. Giám sát, chỉ đạo các thành viên Ban kiểm soát trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát;

10. Chỉ được ủy quyền cho một thành viên khác của Ban kiểm soát thực hiện quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát trong thời gian vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ;

11. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ của VPBank.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát[8]

1. Tuân thủ pháp luật, Điều lệ của VPBank, quy định nội bộ của Ban kiểm soát và thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Ban kiểm soát để triển khai nhiệm vụ, quyền hạn của

[6] Điểm b Khoản 4 và Điểm d Khoản 2 Điều 9 Thông tư 83/2025/TT-NHNN
[7] Điều 53 Luật các tổ chức tín dụng 2024
[8] Điều 54 Luật các tổ chức tín dụng 2024

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

Ban kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của VPBank và của cổ đông; chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình;

2. Bầu một thành viên Ban kiểm soát làm Trưởng Ban kiểm soát;

3. Yêu cầu Trưởng Ban kiểm soát triệu tập họp Ban kiểm soát bất thường;

4. Kiểm soát các hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính và kiến nghị biện pháp khắc phục;

5. Yêu cầu người quản lý báo cáo, giải trình về thực trạng tài chính, kết quả kinh doanh của công ty con, kế hoạch, dự án, chương trình đầu tư phát triển và quyết định khác trong quản lý, điều hành VPBank;

6. Yêu cầu người quản lý, người điều hành, nhân viên của VPBank cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công;

7. Báo cáo Trưởng Ban kiểm soát về các hoạt động tài chính bất thường của VPBank và chịu trách nhiệm về những đánh giá, kết luận của mình;

8. Tham dự cuộc họp của Ban kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó;

9. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ của VPBank.

Điều 5. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát[9]

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát;

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hàng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác;

3. Thù lao, tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của VPBank theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan.

[9] Điều 172 Luật Doanh nghiệp 2020

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

MỤC 1. CƠ CẤU TỔ CHỨC

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Thành viên Ban kiểm soát

Trưởng Ban kiểm soát và Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ của VPBank.

1. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát [10]:

   a) Không thuộc trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ quy định tại khoản 1 Điều 42 Luật các tổ chức tín dụng;

   b) Có đạo đức nghề nghiệp theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;

   c) Có trình độ từ đại học trở lên về một trong các ngành tài chính, ngân hàng, kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;

   d) Có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, k;iểm toán;

   e) Không phải là người có liên quan của người quản lý VPBank;

   f) Trưởng ban kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

2. Thành viên Ban kiểm soát phải đảm bảo các trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ theo quy định tại Điều 43 Luật các tổ chức tín dụng;

Điều 7. Những trường hợp đương nhiên mất tư cách[11]

1. Các trường hợp đương nhiên mất tư cách thành viên Ban kiểm soát:

   a. Thuộc một trong các trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ theo quy định tại Điều 42 Luật các tổ chức tín dụng;

   b. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông của VPBank khi tổ chức đó bị chấm dứt tồn tại;

   c. Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức;

[10] Điều 41 Luật các tổ chức tín dụng 2024
[11] Điều 45 Luật các tổ chức tín dụng 2024

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

d. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

e. VPBank bị thu hồi Giấy phép;

f. Chết.

2. Hội đồng quản trị, của tổ chức tín dụng phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các nhân sự đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều này (trừ trường hợp nêu tại điểm e, khoản 1) gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhân sự đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo quy định của pháp luật[12];

3. Kể từ ngày Trưởng Ban kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều này, các thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban kiểm soát để bầu một thành viên làm Trưởng Ban kiểm soát. Trong thời gian chưa bầu được Trưởng Ban kiểm soát, trường hợp có các công việc phát sinh cần giải quyết, các thành viên Ban kiểm soát còn lại bầu ra một thành viên làm Chủ tọa cuộc họp để tiến hành cuộc họp.

4. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên Ban kiểm soát vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm[13].

Điều 8. Đề cử, ứng cử; Bãi nhiệm, miễn nhiệm[14]

1. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ VPBank và theo quy định Pháp luật.

2. Trừ các trường hợp đương nhiên mất tư cách quy định tại Điều 7 Quy chế này, Trưởng ban và thành viên khác của Ban kiểm soát miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Miễn nhiệm khi có đơn xin từ chức gửi Ban kiểm soát;

b. Bãi nhiệm khi không tham gia hoạt động của Ban kiểm soát trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c. Bãi nhiệm khi không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh thành viên Ban Kiểm soát theo quy định pháp luật từng thời kỳ;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ của VPBank.

[12] Điều 45 Luật các tổ chức tín dụng 2024
[13] Khoản 4, Điều 45 Luật các tổ chức tín dụng 2024
[14] Điều 46 Luật các tổ chức tín dụng 2024

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

3. Đối với trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát thuộc các trường hợp theo quy định Khoản 2 Điều này, trong thời hạn 24 giờ kể từ khi xảy ra một trong các sự kiện trên, Ban kiểm soát phải tổ chức họp. Sau khi tiến hành họp Ban kiểm soát thông báo ngay tới Hội đồng quản trị kèm theo các văn bản kèm tài liệu chứng minh cụ thể để Hội đồng quản trị tiếp tục trình Đại hội đồng cổ đông thông qua/phê duyệt chính thức và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của văn bản tài liệu chứng minh này trước Pháp luật;

4. Kể từ ngày nhận đơn xin từ chức của Trưởng Ban kiểm soát mà không làm mất tư cách thành viên Ban kiểm soát, Ban kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét, quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban kiểm soát thay thế. Trong thời gian chưa bầu được Trưởng Ban kiểm soát trường hợp có các công việc phát sinh cần giải quyết, các thành viên Ban kiểm soát còn lại bầu ra một thành viên làm Chủ tọa cuộc họp để tiến hành cuộc họp;

5. Sau khi miễn nhiệm, bãi nhiệm, Trưởng ban và thành viên Ban kiểm soát vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm;

6. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước.

Điều 9. Cung cấp, công bố công khai thông tin[15]

1. Thành viên Ban kiểm soát phải cung cấp cho VPBank các thông tin sau đây:

   a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình hoặc mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần từ 05% vốn điều lệ trở lên, bao gồm cả phần vốn góp, cổ phần ủy quyền, ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác đứng tên;

   b. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác mà mình và người có liên quan là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc);

   c. Thông tin về người có liên quan là cá nhân, bao gồm: họ và tên; số định danh cá nhân; quốc tịch, số hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp đối với người nước ngoài; mối quan hệ với người cung cấp thông tin;

   d. Thông tin về người có liên quan là tổ chức, bao gồm: tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp, số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương; người đại diện theo pháp luật, mối quan hệ với người cung cấp thông tin.

[15] Điều 49 Luật các tổ chức tín dụng 2024

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện bằng văn bản cung cấp thông tin lần đầu và khi có thay đổi các thông tin này tới VPBank trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.

3. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên Ban kiểm soát chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của VPBank[16] ;

4. Thành viên Ban kiểm soát có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa VPBank, công ty con, công ty khác do VPBank nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm (50%) trở lên vốn điều lệ với thành viên Ban kiểm soát hoặc với những người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, VPBank phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin[17];

5. Thành viên Ban kiểm soát và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan[18];

6. Thành viên Ban kiểm soát đảm bảo cung cấp, công bố công khai trung thực, chính xác, đầy đủ, kịp thời và phải chịu trách nhiệm về việc cung cấp, công bố công khai thông tin.

Điều 10. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát[19]

1. Ban kiểm soát của VPBank có năm (05) thành viên[20]. Ban kiểm soát bầu một thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm[21];

2. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban kiểm soát. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Ban kiểm soát. Ban kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt

[16] Khoản 3 Điều 18 Mẫu Quy chế Tổ chức hoạt động Ban kiểm soát, ban hành kèm thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP
[17] Khoản 4 Điều 18 Mẫu Quy chế Tổ chức hoạt động Ban kiểm soát, ban hành kèm thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP
[18] Khoản 5 Điều 18 Mẫu Quy chế Tổ chức hoạt động Ban kiểm soát, ban hành kèm thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP
[19] Điều 51 Luật các tổ chức tín dụng 2024
[20] Khoản 8 Điều 210 Luật các tổ chức tín dụng 2024
[21] Khoản 3 Điều 41 và Khoản 2 Điều 51 Luật các tổ chức tín dụng 2024

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

động cho đến khi Ban kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc[22];

3. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Ban kiểm soát, VPBank phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của VPBank để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Ban kiểm soát phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Ngân hàng nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Ban kiểm soát được công bố bao gồm[23]:

   a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
   b) Trình độ chuyên môn;
   c) Quá trình công tác;
   d) Các chức danh quản lý khác;
   đ) Lợi ích có liên quan tới VPBank và các bên có liên quan;
   e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng;
   g) VPBank phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ các chức danh quản lý và các lợi ích có liên quan tới Công ty của ứng cử viên Ban kiểm soát (nếu có).

4. Trường hợp số thành viên Ban kiểm soát không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng, thì trong thời hạn không quá chín mươi (90) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng theo quy định, VPBank phải tiến hành bổ sung đủ số lượng thành viên Ban Kiểm soát theo quy định[24] trừ trường hợp tiếp tục duy trì số lượng 03 thành viên cho đến hết nhiệm kỳ của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát như đề cập tại khoản 1 Điều này.

5. Ban Kiểm soát có bộ phận kiểm toán nội bộ, bộ phận giúp việc được sử dụng con dấu của Ngân hàng để thực hiện các nhiệm vụ của mình;

[22] Khoản 4 Điều 51 Luật các tổ chức tín dụng 2024
[23] Điều 10 Mẫu Quy chế Tổ chức hoạt động Ban kiểm soát, ban hành kèm thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP
[24] Điều 51 Luật các tổ chức tín dụng 2024

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

MỤC 2. HOẠT ĐỘNG

Điều 11. Các quan hệ công việc

1. **Đối với cổ đông:** Các thành viên Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là đại diện hợp pháp của cổ đông VPBank. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, các thành viên Ban Kiểm soát phải luôn coi trọng lợi ích của cổ đông, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. **Đối với Hội đồng quản trị (HĐQT):**

   a. Trưởng Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết đối với các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Trao đổi với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, và trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

   b. Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập với Hội đồng quản trị, là đơn vị thực hiện chức năng giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị.[25]

   c. Hội đồng quản trị thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị tại báo cáo kết quả của Kiểm toán nội bộ (nếu có) theo quy định pháp luật.[26]

3. **Đối với Tổng giám đốc/Giám đốc các chi nhánh và bộ phận chuyên môn nghiệp vụ:**

   a. Tổng giám đốc/Giám đốc các Chi nhánh và bộ phận chuyên môn nghiệp vụ chịu sự kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình.

   b. Tổng giám đốc tiếp nhận báo cáo nội bộ về kiểm toán nội bộ, tổ chức thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Tổng giám đốc tại báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ (nếu có) theo quy định pháp luật;

   c. Khi thực thi nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát, các thành viên Ban kiểm soát cần thông báo trước kế hoạch làm việc bằng văn bản của Trưởng Ban kiểm soát hoặc người được ủy quyền, nhằm bảo đảm hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh hàng ngày của VPBank. Trong trường hợp cần thiết, nhằm bảo mật thông tin đối với nhiệm vụ đang thực hiện, Ban kiểm soát có quyền không thông báo trước kế hoạch.

[25] Khoản 1 Điều 170 Luật doanh nghiệp; Điều 20 Mẫu Quy chế Tổ chức hoạt động Ban kiểm soát, ban hành kèm thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP

[26] Điều 65, Thông tư 83/2025/TT-NHNN

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

4. Giữa các thành viên Ban kiểm soát

Các thành viên Ban kiểm soát có mối quan hệ độc lập, không phụ thuộc lẫn nhau nhưng có sự phối hợp, cộng tác trong công việc chung[27], làm việc trên cơ sở vì mục tiêu của công việc và sự phát triển bền vững của VPBank, tuân thủ các quy định pháp luật, tương tác để bảo đảm hoàn thành mọi nhiệm vụ được phân công.

Điều 12. Cuộc họp của Ban kiểm soát[28]

1. Ban kiểm soát họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Ban kiểm soát có thể họp tại trụ sở chính của VPBank hoặc ở nơi khác. Cuộc họp Ban kiểm soát có thể bằng hình thức họp mặt trực tiếp hoặc họp trực tuyến;

2. Cuộc họp Ban kiểm soát được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên hoặc thông qua người ủy quyền dự họp. Trường hợp triệu tập họp Ban kiểm soát định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp Ban kiểm soát lần hai trong thời gian không quá 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Ban kiểm soát dự họp. Sau hai lần triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát không đủ số thành viên tham dự, Trưởng Ban kiểm soát phải thông báo cho Hội đồng quản trị biết và xem xét các biện pháp giải quyết tiếp theo. Mỗi thành viên Ban kiểm soát có một phiếu biểu quyết. Nếu thành viên Ban kiểm soát không thể tham dự cuộc họp thì có thể uỷ quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Ban kiểm soát khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay. Thành viên Ban kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó, đồng thời cũng không được nhận uỷ quyền của thành viên Ban kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó;

3. Quyết định của Ban kiểm soát được thông qua nếu được ít nhất 51% thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban kiểm soát hoặc Người được ủy quyền của Trưởng Ban kiểm soát;

4. Các cuộc họp của Ban kiểm soát phải được ghi bằng biên bản, ghi và lưu trữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

   a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của VPBank;
   b. Mục đích, chương trình và nội dung họp; thời gian, địa điểm họp;

[27] Điều 19 Mẫu Quy chế Tổ chức hoạt động Ban kiểm soát, ban hành kèm thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP

[28] Tham khảo Điều 157, 158 Luật Doanh nghiệp 2020

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

c. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được uỷ quyền dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
d. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp; tóm tắt các nội dung chính của cuộc họp;
e. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
f. Các quyết định đã được thông qua;
g. Họ, tên, chữ ký của tất cả thành viên hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp. Trường hợp thành viên trực tiếp dự họp không ký vào biên bản thì phải ghi rõ lý do; nếu không ghi rõ lý do thì biểu quyết của thành viên đó đối với những nội dung tại cuộc họp coi như không có giá trị.

5. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chính thức bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, phải được tất cả các thành viên Ban kiểm soát tham dự cuộc họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản;

6. Biên bản họp Ban kiểm soát và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại Khối Kiểm toán nội bộ, tại trụ sở chính của VPBank;

7. Biên bản lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài có hiệu lực ngang nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng nước ngoài thì nội dung trong bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

Điều 13. Thể thức lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản

1. Trưởng Ban kiểm soát có thể quyết định việc lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản thay vì họp và tổ chức thực hiện. Việc lấy ý kiến thành viên BKS bằng văn bản được thực hiện thông qua giấy tờ vật lý, email hoặc các phương tiện, công cụ được chính sách và quy trình quản lý nội bộ VPBank chấp thuận, bao gồm nhưng không giới hạn bởi hệ thống quản lý hồ sơ văn bản, workflow điện tử… tại từng thời điểm

2. Bộ phận giúp việc cho Ban kiểm soát sẽ chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và các tài liệu kèm theo có thể được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Ban kiểm soát.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của VPBank;
b. Mục đích lấy ý kiến;
c. Họ, tên, chức danh của thành viên Ban Kiểm soát;
d. Vấn đề cần lấy ý kiến;
e. Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

f. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về VPBank;
g. Họ và tên, chữ ký của Trưởng Ban kiểm soát.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Ban kiểm soát và gửi về VPBank theo quy định của VPBank.

5. Bộ phận giúp việc kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

   a. Tên, địa chỉ trụ sở chínhcủa VPBank;
   b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến;
   c. Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ. Biên bản phải có phụ lục danh sách thành viên Ban kiểm soát đã tham gia biểu quyết;
   d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến;
   e. Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu.

6. Bộ phận giúp việc tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm quyết định của Ban kiểm soát đã được các thành viên thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Ban kiểm soát trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn quyết định đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của VPBank.

9. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Ban kiểm soát bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Ban kiểm soát thông thường nếu:

   a. Được sự nhất trí bằng văn bản của ít nhất 51% số thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến;

   b. Số lượng thành viên Ban kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp Ban kiểm soát.

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2026, thay thế Quy chế về tổ chức và hoạt động của ban kiểm soát số 01/2024/QC-BKS ngày 06/05/2024;

2. Những vấn đề chưa được đề cập đến trong Quy chế này sẽ được thực hiện theo các quy định có liên quan của pháp luật và quy định khác của VPBank. Khi có những nội dung nào trong Quy chế này trái với quy định của pháp luật và Điều lệ của VPBank thì nội dung đó đương nhiên hết hiệu lực thi hành;

3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Ban kiểm soát quyết định sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc giao cho Ban kiểm soát thực hiện.

4. Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cá nhân, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Nơi nhận:
- *HĐQT và BKS;*
- *BĐH;*
- *Các Chi nhánh;*
- *Các Phòng/Ban/Trung tâm Hội sở;*
- *Khối KTNB;*
- *Lưu BKS*

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

KIM LY HUYỀN

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

THÔNG TIN QUẢN LÝ VĂN BẢN

Số phiên bản	01
Loại văn bản	Văn bản nội bộ khác
VBNB điều chỉnh	Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng
Cơ sở ban hành của Chính sách điều chỉnh	N/A
Thể thức văn bản	Quy chế
Đơn vị chủ quản cấp Khối	Ban kiểm soát Khối Kiểm toán nội bộ
Đơn vị chủ quản cấp Trung tâm	N/A
Đơn vị chủ quản cấp Phòng/Ban	N/A
Đơn vị thực thi cấp Phòng/Ban	Tất cả
Đơn vị thực thi cấp Trung tâm	Tất cả
Đơn vị thực thi cấp Khối	Tất cả
Mảng nghiệp vụ	Mảng nghiệp vụ cấp 1: Quản trị điều hành Mảng nghiệp vụ cấp 2: TC & HĐ của Ban kiểm soát và các đơn vị trực thuộc Ban kiểm soát Mảng nghiệp vụ cấp 3: N/A
Kênh triển khai	N/A
Phân khúc KH	N/A
Cấp có thẩm quyền ban hành	Ban kiểm soát
Người ký ban hành	Trưởng Ban kiểm soát – Kim Ly Huyền
Ngày hết hiệu lực	N/A
Đầu mối liên hệ về văn bản	CSKT-KTNB@vpbank.com.vn
Ngày rà soát gần nhất	N/A
Tần suất rà soát	Khi quy định pháp luật có thay đổi hoặc khi có yêu cầu
Văn bản bị thay thế	Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát số 01/2024/QC-BKS ngày 06/05/2024
Văn bản bị sửa đổi/bổ sung	N/A
Tóm tắt văn bản	Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank

VĂN BẢN LIÊN QUAN

Các VBNB có liên quan

STT	Tên văn bản	Số hiệu	Ngày ban hành
1	Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng		

Các Quy định của pháp luật

STT	Tên văn bản	Số văn bản	Ngày ban hành
1	Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/1/2024	32/2024/QH15	18/01/2024
2	Luật Doanh nghiệp	59/2020/QH14	17/6/2020
3	Nghị định hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán	155/2020/NĐ-CP	31/12/2020
4	Thông tư hướng dẫn một số điều về quản trị công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP	116/2020/TT-BTC	31/12/2020
5	Thông tư quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	83/2025/TT-NHNN	31/12/2025

1. Các căn cứ tham chiếu khác (nếu có):

STT	Tên văn bản	Số hiệu	Ngày ban hành
1	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	NQ1/2024/NQ-ĐHĐCĐ	xx/xx/2026

HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG/ĐÀO TẠO

Q&A	Email	Đào tạo tập trung	Khác
	X		

Văn bản này chứa các thông tin là tài sản của VPBank; Nghiêm cấm sao chép, in ấn dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự cho phép của cấp có thẩm quyền của VPBank